| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ GIÁO**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31/7/2023
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Kim Niệm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 139/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Vương Thị Thu H, sinh năm 1998; địa chỉ: Số nhà A, tổ E, ấp B, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Công M, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà E, ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, nguyên đơn bà Vương Thị Thu H trình bày:*

- Về hôn nhân: Bà Vương Thị Thu H và ông Huỳnh Công M chung sống với nhau từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Ông bà chung sống hoàn toàn do tự nguyện, không bị ai ép buộc. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu có hạnh phúc nhưng sau đó thì không hạnh phúc nữa. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cải nhau, tình cảm vợ chồng dần dần rạn nứt, ông bà đã ly thân với nhau từ đầu năm 2023 đến nay. Nay nhận thấy mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được nên bà Vương Thị Thu H kiên quyết xin được ly hôn với ông Huỳnh Công M.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có 01 con chung tên Huỳnh Vương Anh K, sinh ngày 14/4/2020, bà yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu

ông M cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Toà án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai bị đơn ông Huỳnh Công M trình bày:*

- Về hôn nhân: Ông và bà H chung sống với nhau từ năm 2019, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/02/2020. Thời gian chung sống có nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà H không chăm lo nhà cửa, con cái. Nay bà H xin ly hôn thì ông M không đồng ý ly hôn vì cho rằng còn có thể hàn gắn đoàn tụ được.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có 01 con chung tên Huỳnh Vương Anh K, sinh ngày 14/4/2020, nếu ly hôn thì ông đồng ý giao con chung cho bà H nuôi dưỡng, ông M không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (HĐXX) nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Nguyên đơn và bị đơn chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống nảy sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được, bà H kiên quyết xin ly hôn, ông M không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp nào để xây dựng gia đình hạnh phúc. Ông M thừa nhận gia đình có mâu thuẫn nhưng có thể hàn gắn đoàn tụ được nên không đồng ý ly hôn. Tòa án đã nhiều lần mở phiên hòa giải nhằm hòa giải đoàn tụ cho ông bà nhưng ông M xin vắng mặt. Xét thấy mâu thuẫn gia đình giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Về hôn nhân: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Vương Thị Thu H đối với ông Huỳnh Công M; về con chung: Đề nghị HĐXX giao con chung Huỳnh Vương Anh K, sinh ngày 14/4/2020 cho bà Vương Thị Thu H nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của bà H về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về thủ tục tố tụng, về nội dung vụ án HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án xin ly hôn mà bị đơn cư trú tại ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo giải quyết. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

[2] Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Nguyên đơn bà Vương Thị Thu H và bị đơn ông Huỳnh Công M có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ vào khoản 2

Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về hôn nhân: Bà Vương Thị Thu H và ông Huỳnh Công M là những người có đủ điều kiện kết hôn, chung sống vợ chồng với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A ngày 20/02/2020 theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu có hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Ông M cho rằng mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng có thể hàn gắn đoàn tụ nên không đồng ý ly hôn.

[4] Theo biên bản xác minh tại chính quyền địa phương nơi nguyên đơn và bị đơn cư trú thì cuộc sống vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn có mâu thuẫn, thường xuyên cải nhau, nguyên đơn và bị đơn đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2023 đến nay. HĐXX xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn bà Vương Thị Thu H và bị đơn ông Huỳnh Công M đã trầm trọng. Ông M không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp nào để xây dựng gia đình hạnh phúc, nếu Tòa án không đồng ý cho ly hôn thì bà H cũng không đồng ý quay về sống chung với ông M. Nguyên đơn xin ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ nên HĐXX chấp nhận cho nguyên đơn và bị đơn ly hôn theo quy định tại các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, bản sao giấy khai sinh, xác định nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung là Huỳnh Vương Anh K, sinh ngày 14/4/2020. Bà H có nguyện vọng được nuôi con chung Huỳnh Vương Anh K, sinh ngày 14/4/2020. Ông M cũng đồng ý cho bà H được nuôi con chung nên HĐXX ghi nhận. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu ông M phải cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX ghi nhận.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX xem xét chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 9, 51, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vương Thị Thu H đối với bị đơn ông Huỳnh Công M về việc "Tranh chấp ly hôn".

1. Về hôn nhân: Bà Vương Thị Thu H được ly hôn với ông Huỳnh Công M.

2. Về con chung: Giao con chung Huỳnh Vương Anh K, sinh ngày 14/4/2020 cho bà Vương Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Vương Thị Thu H về việc không yêu cầu ông Huỳnh Công M phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung của ông Huỳnh Công M. Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Vương Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2021/0005234 ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Khoa**